

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 87/2025/QĐ-CTUBND

Phú Thọ, ngày 5 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực Y tế trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12;

Căn cứ Nghị định số 67/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý chuyên ngành của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

Căn cứ Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế;

Căn cứ Thông tư số 20/2025/TT-BYT ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về y tế thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 113/TTr-SYT ngày 28 tháng 10 năm 2025;

Chủ tịch Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực Y tế trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực Y tế trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan, đơn vị được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực Y tế và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

2. Các cơ sở sản xuất, kinh doanh nước uống đóng chai, nước khoáng thiên nhiên, nước đá dùng liền, nước đá dùng để chế biến thực phẩm; thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm bổ sung, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi; phụ gia, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm; các vi chất bổ sung vào thực phẩm; cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố; an toàn thực phẩm tại các chợ trên địa bàn.

3. Quyết định này không áp dụng đối với cơ sở, sản phẩm, nhóm sản phẩm thuộc phạm vi quản lý chuyên ngành của Bộ Công Thương và Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Nguyên tắc phân cấp

1. Việc phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật chuyên ngành, đồng thời đảm bảo sự thống nhất trong chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về an toàn thực phẩm trong toàn tỉnh.

2. Bảo đảm khoa học, khả thi, gắn phân cấp với điều kiện về tổ chức bộ máy, nhân lực, trang thiết bị và kinh phí, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

3. Phân cấp quản lý cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống giữa cấp tỉnh và cấp xã theo nguyên tắc cấp nào thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư thì cấp đó chịu trách nhiệm quản lý cơ sở đó.

4. Bảo đảm nguyên tắc một cơ sở sản xuất, kinh doanh, một loại sản phẩm chỉ chịu sự quản lý của một cơ quan quản lý nhà nước.

Điều 4. Phân cấp cho Sở Y tế

1. Quản lý an toàn thực phẩm trong suốt quá trình sản xuất, chế biến, bảo quản, vận chuyển, kinh doanh đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thuộc lĩnh vực Y tế sau:

a) Cơ sở sản xuất, kinh doanh nước uống đóng chai, nước khoáng thiên nhiên, nước đá dùng liền, nước đá dùng để chế biến thực phẩm, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư do cơ quan cấp Trung ương, cấp tỉnh cấp.

b) Cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm bổ sung, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi, phụ gia, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, các vi chất bổ sung vào thực phẩm, cơ sở sản xuất thực phẩm khác theo quy định của pháp luật.

c) Cơ sở không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với: bếp ăn tập thể trong bệnh viện, trung tâm y tế; bếp ăn tập thể trong các cơ sở giáo dục từ cấp trung học phổ thông trở lên, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học; bếp ăn tập thể tại khu, cụm công nghiệp; nhà hàng trong khách sạn.

2. Tiếp nhận, quản lý hồ sơ tự công bố sản phẩm thuộc lĩnh vực y tế; lưu trữ và công khai danh mục sản phẩm tự công bố theo quy định của pháp luật.

3. Kiểm tra, hậu kiểm định kỳ hoặc đột xuất về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở trên địa bàn tỉnh thuộc các trường hợp quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này; hướng dẫn, kiểm tra công tác quản lý an toàn thực phẩm của Ủy ban nhân dân xã, phường; phối hợp với các cơ quan có liên quan trong thanh tra, kiểm tra liên ngành.

4. Cập nhật, tổng hợp danh sách cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực y tế quản lý trên địa bàn tỉnh (tổng hợp từ Ủy ban nhân dân xã, phường gửi về) để đăng tải công khai trên Trang thông tin điện tử của đơn vị; đồng thời gửi danh sách đến Ủy ban nhân dân xã, phường để phục vụ quản lý thống nhất trên địa bàn.

Điều 5. Phân cấp cho Ủy ban nhân dân xã, phường

1. Quản lý an toàn thực phẩm trong toàn bộ quá trình sản xuất, chế biến, bảo quản, vận chuyển, kinh doanh đối với các cơ sở sau:

a) Cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh do cơ quan đăng ký kinh doanh có thẩm quyền cấp tại địa bàn;

b) Cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống nhỏ lẻ không có đăng ký kinh doanh, hàng ăn, thức ăn đường phố, quầy hàng thực phẩm trong chợ trên địa bàn thuộc lĩnh vực y tế quản lý;

c) Các bếp ăn tập thể trong trường học trên địa bàn từ cấp mầm non đến cấp trung học cơ sở (không phân biệt loại hình công lập, dân lập hay tư thục).

2. Kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở nêu tại khoản 1 Điều này; kịp thời phát hiện, lập biên bản và xử lý theo thẩm quyền hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định. Đồng thời, chịu trách nhiệm bảo đảm an toàn thực phẩm tại các lễ hội, hội chợ, hội nghị, sự kiện do địa phương tổ chức hoặc quản lý.

3. Thường xuyên thực hiện việc rà soát, thống kê, phân loại các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý. Định kỳ hằng quý hoặc khi có thay đổi, Ủy ban nhân dân xã, phường tổng hợp danh sách cơ sở thuộc lĩnh vực y tế quản lý trên địa bàn để đăng tải công khai trên Trang thông tin điện tử của địa phương, đồng thời báo cáo về Sở Y tế để tổng hợp, công bố cấp tỉnh.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Sở Y tế, Ủy ban nhân dân xã, phường có trách nhiệm tổ chức triển khai, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này trong phạm vi quản lý; đảm

bảo sự phối hợp đồng bộ giữa các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

2. Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn Ủy ban nhân dân xã, phường thực hiện Quyết định này; định kỳ 06 tháng và hằng năm tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, Sở Y tế có trách nhiệm tiếp nhận, giải quyết theo thẩm quyền hoặc tổng hợp, báo cáo, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 18 tháng 11 năm 2025.

2. Các Quyết định sau hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành:

a) Quyết định số 1544/QĐ-UBND ngày 19 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình ban hành Quy định phân công quản lý an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Hòa Bình;

b) Quyết định số 542/QĐ-UBND ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về việc phân công trách nhiệm quản lý an toàn thực phẩm cho các Sở và Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Y tế, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Trần Duy Đông